TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2025/QĐST-DS	*Hải Phòng, ngày 04 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2025/TLST- DS ngày 29 tháng 7 năm 2025,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

+ Công ty Cổ phần M; địa chỉ: Tầng 12, tòa nhà V, số 9 D, phường C, thành phố H. Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Công Tr - Giám đốc. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Cao Duy Th - Trưởng phòng Xử lý nợ miền Bắc (văn bản uỷ quyền số 1616/2024/UQ-GĐ ngày 04/11/2024. Người đại diện theo uỷ quyền lại: Ông Nguyễn Đăng L - Trưởng bộ phận xử lý nợ và ông Nguyễn Mạnh H, Bùi Nguyên T - Chuyên viên xử lý nợ (văn bản uỷ quyền số 1882/2025/UQ-M.VPB ngày 22/01/2025);

+ Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam T (V); địa chỉ: Số 89 L, phường Đ, thành phố H. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng - Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Hoàng Long - Giám đốc Trung tâm thu hồi nợ Khách hàng doanh nghiệp và xử lý nợ pháp lý (Văn bản ủy quyền số 38a/2024/UQN-CTQT ngày 01/6/2024). Người đại diện theo uỷ quyền lại: Ông Nguyễn Mạnh H - Chuyên viên xử lý nợ (Văn bản ủy quyền số 762/2025/UQN-CTQT ngày 22/01/2025);

Bị đơn: Anh Trần Văxx, sinh năm 1993, địa chỉ: Thôn Đ, xã T, thành phố Hải Phòng;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số nợ: Tính đến ngày 27/10/2025, anh Q còn nợ V và Công ty Cổ phần M tổng số tiền là: 6.711.615.564 đồng; gồm: Nợ gốc: 5.298.556.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 48.273.682 đồng; lãi quá hạn: 1.237.040.543 đồng và phạt chậm trả: 127.745.339 đồng; trong đó: Nợ Công ty Cổ phần M: 6.040.454.009 đồng (nợ gốc: 4.768.700.400 đồng; nợ lãi trong hạn: 43.446.314 đồng; nợ lãi quá hạn: 1.113.336.490 đồng và phạt chậm trả: 114.970.805 đồng); nợ V: 671.161.555 đồng (nợ gốc: 529.855.600 đồng; nợ lãi trong hạn: 4.827.368 đồng; lãi quá hạn: 123.704.053 đồng và phạt chậm trả: 12.774.534 đồng).

- Về nghĩa vụ trả nợ: Anh Trần Văn Q phải thanh toán ngay số tiền tính đến ngày 27/10/2025 cho Công ty Cổ phần M là 6.040.454.009 đồng; V là 671.161.557 đồng và tiếp tục phải thanh toán lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc kể từ ngày 28/10/2025 cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ cho Công ty Cổ phần M và V theo Hợp đồng cho vay số LN2310250664477 ngày 26/10/2023, Hợp đồng cho vay số LN2310250665493 ngày 26/10/2023, Hợp đồng cho vay số LN2309220337748 ngày 26/9/2023 và Hợp đồng cho vay số LN2310250665944 ngày 26/10/2023.

- Về xử lý tài sản bảo đảm: Trường hợp anh Trần Văn Q không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận nêu trên tại bất kỳ thời điểm nào, Công ty Cổ phần M và V có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, cưỡng chế và phát mại tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số LN2309220337748 ngày 17/10/2023 để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là:

+ Toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại Thửa đất số 682, tờ bản đồ số: 12; địa chỉ: Xã Đam Bri, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: DD 901783; số vào sổ cấp GCN: C8756 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 29/03/2022 cho chủ sử dụng là ông Đoàn Đức Nhung; ngày 11/10/2023, chuyển nhượng cho ông Trần Văn Q.

+ Toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại Thửa đất số 683, tờ bản đồ số: 12; địa chỉ: Xã Đam Bri, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: DD 901784; số vào sổ cấp GCN: C8753 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 29/03/2022; ngày 11/10/2023, chuyển nhượng cho ông Trần Văn Q.

Nếu số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ nghĩa vụ trả nợ thì anh Trần Văn Q phải có nghĩa vụ tiếp tục trả hết nợ cho Công ty Cổ phần M và V; trường hợp còn thừa thì trả lại cho anh Q.

- Về án phí: Anh Trần Văn Q nhận chịu cả 57.356.000 (Năm mươi bảy triệu ba trăm năm mươi sáu nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại Công ty Cổ phần M và V số tiền 56.954.000 (Năm mươi sáu triệu chín trăm năm mươi tư nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp tại Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng theo Biên lai thu tiền số 0000280 ngày 29 tháng 7 năm 2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 7 - Hải Phòng;
- Đương sự;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- Lưu: hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Huyền Trang